

Số: 831/QĐ-BCĐ

Chợ Mới, ngày 13 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo
và Tổ giúp việc chuyển đổi số huyện Chợ Mới

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ HUYỆN CHỢ MỚI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ kiện toàn và đổi tên Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Căn cứ Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3137/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh An Giang;

Căn cứ Chương trình số 3492/CTr-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Chợ Mới về Chuyển đổi số huyện Chợ Mới giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc về chuyển đổi số huyện Chợ Mới;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin huyện Chợ Mới.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc về chuyển đổi số huyện Chợ Mới.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc về chuyển đổi số huyện Chợ Mới; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực UBND huyện;
- Các Phòng, ban cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
Cù Minh Trọng

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc về chuyển đổi số huyện Chợ Mới
(Kèm theo Quyết định số 831/QĐ-BCĐ ngày 13/4/2022
của Trưởng Ban chỉ đạo về chuyển đổi số huyện Chợ Mới)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc về chuyển đổi số huyện Chợ Mới.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

- Ban chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và do Trưởng Ban chỉ đạo quyết định.
- Ban chỉ đạo và thành viên Ban chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.
- Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban chỉ đạo trong hoạt động của Ban chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.
- Các thành viên Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn huyện.
- Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trưởng Ban chỉ đạo

- Chỉ đạo, điều hành toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban chỉ đạo.
- Trực tiếp chỉ đạo hoạt động xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn huyện.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban chỉ đạo.

Điều 4. Các Phó Trưởng Ban chỉ đạo

1. Phó Trưởng Ban thường trực giúp Trưởng Ban chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ban chỉ đạo; xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo. Khi Trưởng Ban chỉ đạo vắng mặt, Phó Trưởng Ban thường trực Ban chỉ đạo thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo lãnh đạo công tác của Ban chỉ đạo.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban chỉ đạo.

2. Phó Trưởng Ban chỉ đạo

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

b) Giúp Trưởng Ban chỉ đạo chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban chuyên môn; UBND xã, thị trấn xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch chuyển đổi số của huyện và đơn vị mình nhằm đạt được các chỉ tiêu định lượng do Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đề ra; yêu cầu các phòng, ban chuyên môn; UBND xã, thị trấn thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo mẫu và tuân thủ thời hạn báo cáo, tiến tới thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trực tuyến;

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban chỉ đạo.

Điều 5. Các thành viên Ban chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình.

a) Thành viên Ban chỉ đạo là Trưởng Công an huyện:

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về việc bảo đảm an ninh mạng phục vụ Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

b) Thành viên Ban chỉ đạo là Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện:

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo trong việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện theo nội dung tại các nghị định, nghị quyết của Chính phủ và quyết định của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như: Cải cách thủ tục hành chính, tổ chức triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Triển khai Công Dịch vụ công quốc gia kết nối, tích hợp với Công Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử các bộ, ngành, địa phương theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Công Dịch vụ công quốc gia; Triển khai việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định tại

Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được Chính phủ giao tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020, Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ.

c) Thành viên Ban chỉ đạo là Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng:

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo trong việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai phát triển thương mại điện tử.

d) Thành viên Ban chỉ đạo là Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện trên cơ sở cân đối ngân sách và dự toán từ nguồn ngân sách cấp huyện được tỉnh giao hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng, lồng ghép tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số vào bộ chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) của huyện Chợ Mới.

e) Các thành viên khác là Trưởng phòng các phòng, ban chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp Phòng Văn hoá và Thông tin tham mưu Trưởng ban Chỉ đạo triển khai có hiệu quả Chương trình số 3492/CTr-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về Chuyển đổi số huyện Chợ Mới giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của cơ quan, đơn vị mình được Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong các chiến lược, chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn huyện theo chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo và trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc cơ quan mình phụ trách cho ý kiến đúng hạn về các vấn đề này nếu được xin ý kiến.

4. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn huyện.

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các thành viên Ban chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến

kết luận của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

6. Cử cán bộ tham gia Tổ giúp việc Ban chỉ đạo; tạo điều kiện cho những cán bộ này hoàn thành tốt nhiệm vụ được lãnh đạo Tổ giúp việc giao. Kịp thời thay thế những cán bộ không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ giúp việc.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo giao.

Điều 6. Tổ giúp việc Ban chỉ đạo

1. Xây dựng, trình Trưởng Ban chỉ đạo ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

2. Nghiên cứu, tham mưu đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn huyện.

3. Giúp Ban chỉ đạo theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số tại các phòng, ban chuyên môn; UBND xã, thị trấn; kịp thời báo cáo và tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

4. Chuẩn bị các ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số báo cáo Phó Trưởng Ban chỉ đạo, Trưởng Ban chỉ đạo xem xét, quyết định.

5. Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban chỉ đạo; dự thảo các thông báo, biên bản họp của Ban chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

6. Tham mưu cho Trưởng Ban chỉ đạo khen thưởng các thành viên Ban chỉ đạo, thành viên Tổ giúp việc và các phòng, ban chuyên môn; UBND xã, thị trấn hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

7. Trực tiếp làm việc và đề nghị các phòng, ban chuyên môn; UBND xã, thị trấn phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban chỉ đạo.

8. Tổ giúp việc được tổ chức thành các nhóm công tác do Tổ trưởng Tổ giúp việc quyết định và phân công nhiệm vụ.

9. Báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng ban chỉ đạo và các thành viên Ban chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc.

10. Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban chỉ đạo.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Các cuộc họp của Ban chỉ đạo

1. Ban chỉ đạo họp định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban chỉ đạo. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Trưởng Ban chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chiến lược, chương trình, đề án, dự án có liên quan đến xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

3. Tổ giúp việc họp định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo Tổ giúp việc.

Điều 8. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với thành viên Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo; định kỳ hoặc đột xuất làm việc với các phòng, ban chuyên môn; UBND xã, thị trấn để chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

3. Các thành viên Ban chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì, huy động các nguồn lực và đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng ban chỉ đạo, Phó Trưởng ban chỉ đạo giao, phối hợp với Tổ giúp việc trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo kết quả thực hiện theo lĩnh vực được phân công.

4. Tổ trưởng Tổ giúp việc được trung tập các thành viên của Tổ giúp việc làm việc tập trung tại Phòng Văn hoá và Thông tin trong thời gian nhất định để nghiên cứu, biên tập các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 9. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc

1. Phòng Văn hoá và Thông tin huyện phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc trình UBND huyện xem xét, quyết định.

2. Phòng Văn hoá và Thông tin huyện chịu trách nhiệm điều hành, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 10. Trách nhiệm của người đứng đầu các Phòng, ban chuyên môn; UBND xã, thị trấn trong quan hệ công tác với Ban chỉ đạo

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban chỉ đạo đề đơn đốc, triển khai thực hiện xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của cơ quan, ngành, lĩnh vực mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban chỉ đạo về việc thực hiện các nội dung này. Phối hợp với Tổ giúp việc đề xuất, kiến nghị các chính sách và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban chỉ đạo.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc có ý kiến về Tổ trưởng Tổ giúp việc để tổng hợp, trình Trưởng Ban chỉ đạo xem xét, quyết định./.